

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2019/HS-ST

Ngày: 23/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương N

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoàng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2019/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2019/QĐXXST-HS ngày 11/10/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú N (tên khác: H) - sinh năm: 1980 tại: Cần Thơ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường T, quận Ô, thành phố C; Chỗ ở hiện nay: ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L; Bị cáo có vợ và 02 con (một con sinh năm 2012 và một con sinh năm 2015); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày 20/6/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H (vắng mặt)

Địa chỉ: phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/10/2018, Nguyễn Văn H và Nguyễn Phú N cùng chơi đánh cờ tại quán cà phê địa chỉ, ấp T, xã Th, huyện H. Trong lúc chơi đánh cờ, H và N xảy ra mâu thuẫn, N dùng tay trái cầm 01 cái ly thủy tinh đang để trên bàn để đánh vào đầu và tay phải của anh H gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TgT.19 ngày 11/3/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm vùng đầu sau tai phải đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 2x0,1cm (ảnh 1), tình trạng ổn định

Thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm gây đứt da đã được khâu, hiện còn một sẹo kích thước 12,6x(0,1-0,6)cm tại mặt sau ½ dưới cẳng tay phải (ảnh 2), ổn định.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc cạnh sắc gây ra.

- Vết thương tại mặt sau ngoài cổ bàn tay phải gây đứt da, đứt gân cơ duỗi cổ tay quay, duỗi dài và ngấn ngón trỏ, dạng dài ngón cái, đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 8x(0,05-0,2)cm tại cổ bàn tay (ảnh 3)

+ Có tổn thương nhánh thần kinh quay nông trên diện cơ đồ.

+ Vận động bàn ngón tay ổn định

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (mười ba phần trăm)

3. Kết luận khác: Không.

Tang vật vụ án: không thu hồi được.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Về dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

Bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKS-HS ngày 27/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Nguyễn Phú N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi của bị cáo đối với người bị hại và đối với xã hội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phú N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

.NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Phú N phù hợp với lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận vào ngày 04/10/2018, do xảy ra mâu thuẫn nên bị cáo Nguyễn Phú N đã dùng ly thủy tinh để đánh vào đầu anh H, lúc này ly thủy tinh bị vỡ. Sau khi ly bị vỡ, bị cáo cầm ly vỡ tiếp tục đánh vào tay phải của anh Nguyễn Văn H gây ra thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% . Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo dùng ly thủy tinh để đánh anh H là dùng hung khí nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[3] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử nhận định có đủ căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn H đã được bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng: Vật chứng vụ án (ly thủy tinh) không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 69 Luật Thi hành án hình sự năm 2010;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Phú N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án.

2. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Phú N nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Phú N chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Phú N.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp. HCM;
- VKSND HHM;
- Công an HHM;
- Chi Cục THA DS HHM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương N

